TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 263/2017/QĐST-HNGĐ	*Yên Bái, ngày 13 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 435/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2017. Giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A , thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Vũ Tiến T - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Vũ Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Vũ Anh T ngày 24-12-2010 cho đến khi cháu T thành niên (đủ 18 tuổi), anh T cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng chẵn), kể từ tháng 01 năm 2018 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng mỗi tháng một lần.

Khoản tiền cấp dưỡng trên, kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T chậm thi hành thì hàng tháng anh T còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2013/07223 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; chị Hà được hoàn lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Anh Vũ Tiến T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Chi cục THADS Tp. Yên Bái;
- UBND xã A, Tp. Y;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thu Hương